

Số: 24 /BC-STP

Đồng Nai, ngày 20 tháng 2 năm 2020

### **BÁO CÁO THẨM ĐỊNH**

**Dự thảo Quyết định ban hành Quy định về quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, thôi giữ chức vụ, thôi làm nhiệm vụ, từ chức, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, giới thiệu cán bộ, công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý ở các cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh**

Kính gửi: Sở Nội vụ tỉnh Đồng Nai

Sở Tư pháp nhận được Văn bản số 99/SNV-QLBC&CCVC ngày 13/01/2020 của Sở Nội vụ đề nghị thẩm định dự thảo Quyết định ban hành Quy định về quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, thôi giữ chức vụ, thôi làm nhiệm vụ, từ chức, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, giới thiệu cán bộ, công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý ở các cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh.

Thực hiện chức năng thẩm định dự thảo văn bản quy phạm pháp luật theo quy định tại Điều 130 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Sau khi nghiên cứu nội dung dự thảo và các văn bản pháp luật có liên quan, Sở Tư pháp có ý kiến thẩm định như sau:

#### **I. Hồ sơ thẩm định**

Hồ sơ dự thảo gửi thẩm định bao gồm:

1. Dự thảo: Tờ trình, Quyết định, Quy định.
2. Báo cáo tổng hợp ý kiến góp ý dự thảo.

#### **II. Nội dung thẩm định**

##### **1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng của dự thảo Quyết định**

Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng tại dự thảo được xác định rõ ràng, cụ thể.

##### **2. Tính hợp hiến, hợp pháp và thống nhất của dự thảo Quyết định với hệ thống pháp luật**

Căn cứ khoản 1 Điều 12 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy định “*Văn bản quy phạm pháp luật chỉ được sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ bằng văn bản quy phạm pháp luật của chính cơ quan nhà nước đã ban hành văn bản đó hoặc bị đình chỉ việc thi hành hoặc bãi bỏ bằng văn bản của cơ quan nhà nước cấp trên có thẩm quyền*”.

Như vậy trước đây đối với việc quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, thôi giữ chức vụ, thôi làm nhiệm vụ, từ chức, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, giới thiệu



cán bộ, công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý ở các cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh được thực hiện theo Quyết định số 16/2017/QĐ-UBND ngày 24/7/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh, đến nay việc tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định để thay thế Quyết định số 16/2017/QĐ-UBND là phù hợp với thẩm quyền theo quy định pháp luật.

Tuy nhiên để có cơ sở trình ban hành, Sở Tư pháp đề nghị cơ quan soạn thảo có báo cáo đánh giá kết quả thực hiện Quyết định số 16/2017/QĐ-UBND, làm rõ hơn những bất cập, vướng mắc mà trong quá trình áp dụng (*về thực tiễn, cơ sở pháp lý*) để có cơ sở đề xuất được sự cần thiết ban hành Quyết định thay thế.

### **3. Về nội dung dự thảo**

#### **3.1. Đối với dự thảo Quyết định**

a) Tên của Quyết định: theo trình bày tại dự thảo có sử dụng cụm từ “**giới thiệu cán bộ, công chức, viên chức**”, đề nghị xác định rõ là giới thiệu cụ thể việc gì. Đồng thời chỉnh sửa thống nhất tại Quy định.

b) Phân thẩm quyền ban hành: Đề nghị trình bày đầy đủ như sau

#### **ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

c) Phân căn cứ ban hành

- Căn cứ khoản 1 Điều 61 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật “*Căn cứ ban hành văn bản là văn bản quy phạm pháp luật có hiệu lực pháp lý cao hơn đang có hiệu lực hoặc đã được công bố hoặc ký ban hành chưa có hiệu lực nhưng phải có hiệu lực trước hoặc cùng thời điểm với văn bản được ban hành*”, để phù hợp với quy định đề nghị bỏ các thứ 8, 9, cơ quan soạn thảo nên trình bày các căn cứ pháp lý này tại Tờ trình.

- Tại đoạn “Theo đề nghị” đề nghị thay năm 2019 bằng năm 2020.

#### **3.2. Đối với dự thảo Quy định**

a) Tại đoạn in nghiêng bên dưới tên của Quy định, đề nghị chỉnh sửa năm 2019 thành 2020.

b) Đề nghị cơ quan soạn thảo xem lại sự cần thiết khi gọi chung đối tượng cán bộ, công chức, viên chức là cán bộ, vì cụm từ cán bộ qua rà soát Sở Tư pháp nhận thấy quy định chưa thống nhất trong toàn bộ dự thảo, hơn nữa sẽ gây nhầm lẫn trong 01 số trường hợp.

c) Tại Điều 2

- Điểm b khoản 3 cụm từ “**giám đốc khu**”, đề nghị cơ quan soạn thảo sử dụng cụm từ “**giám đốc**” hoặc trình bày rõ hơn.

- Khoản 4: Thay các gạch đầu dòng bằng các ký tự a), b).... Đồng thời tại gạch đầu dòng thứ 4, đề nghị quy định rõ là phòng nào tham mưu về công tác tổ chức cán bộ.



- Khoản 7: Đối với giải thích từ ngữ cụm từ “Bổ nhiệm lần đầu”, đề nghị thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 2 Quyết định số 27/2003/QĐ-TTg ngày 19/02/2003 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành quy chế bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, luân chuyển, từ chức, miễn nhiệm cán bộ, công chức lãnh đạo.

- Khoản 13: Nội dung dự thảo trình bày là chưa thống nhất với quy định tại khoản 11 Điều 7 Luật Cán bộ, công chức năm 2008, đề nghị cơ quan soạn thảo điều chỉnh cho phù hợp.

- Khoản 18: Đề phù hợp với quy định pháp luật, đề nghị thay cụm từ “có công chứng” bằng “có chứng thực”.

d) Tại Điều 5: Dự thảo quy định trách nhiệm của người đứng đầu trong việc bổ nhiệm cán bộ tại cơ quan, đơn vị như vậy trong trường hợp đối với người đứng đầu thì trách nhiệm trong công tác này như thế nào, ai sẽ đề xuất người đứng đầu được bổ nhiệm đề nghị cơ quan soạn thảo bổ sung hoặc giải trình rõ hơn.

e) Đề phù hợp về bố cục trình bày, đề nghị tổng hợp mục 1 vào mục 2.

g) Tại Điều 7

- Khoản 4: Đề nghị thay các gạch đầu dòng bằng các ký tự điểm a), b)...

- Khoản 5

+ Trường hợp không xem xét bổ nhiệm chức vụ lãnh đạo, quản lý với cán bộ xin từ chức: Nội dung này qua rà soát mặc dù được quy định tại Quy định số 14-QĐ/TU của Tỉnh ủy. Tuy nhiên, cơ quan soạn thảo cần nhắc thêm trường hợp công chức từ chức (chức danh đang đảm nhiệm) vì lý do khách quan theo nguyện vọng của công chức như quy định tại điểm d khoản 1 Điều 42 Nghị định số 24/2010/NĐ-CP (ví dụ công chức cần thời gian ngắn để tạm thời chữa bệnh hoặc giải quyết việc cá nhân) nhưng vẫn công tác tại đơn vị, sau thời gian nếu phấn đấu hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ được phân công và đủ điều kiện để bổ nhiệm thì nên xem xét, cân nhắc bổ nhiệm chức vụ lãnh đạo, quản lý.

+ Đoạn “*cán bộ đang trong thời gian xem xét kỷ luật thì chưa đưa vào quy hoạch; chưa xem xét bổ nhiệm hoặc giới thiệu ứng cử chức vụ cao hơn*”, đề nghị cơ quan soạn thảo xác định thời gian nêu trên là bao nhiêu lâu để thống nhất trong quá trình áp dụng.

- Khoản 7: Đề nghị cơ quan soạn thảo xem lại đối với trường hợp thay đổi tên gọi tổ chức hay sáp nhập các phòng chuyên môn theo đề án sắp xếp lại tổ chức của cơ quan, đơn vị, đồng thời đảm bảo tính thống nhất với quy định tại khoản 3 Điều 8.

- Khoản 8: Theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 4 Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương thì việc ban hành quy định cụ thể điều kiện, tiêu chuẩn, chức danh đối với Trưởng, Phó các đơn vị thuộc sở..thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh, việc giao nhiệm vụ



cho cơ quan chuyên môn nào tham mưu sẽ do Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định, việc quy định nội dung tại dự thảo là không cần thiết.

h) Tại Điều 9

- Đề nghị không in đậm tên các khoản; thay các gạch đầu dòng bằng các ký tự điểm a), b)...

- Theo tên của điều thể hiện là trình tự thủ tục, hồ sơ bổ nhiệm cấp trưởng, cấp phó, tuy nhiên nội dung quy định chủ yếu tập trung thực hiện cho cấp phó riêng cấp trưởng chưa quy định rõ, Sở Tư pháp đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu, bổ sung cho đầy đủ.

i) Tại Điều 10

- Đề nghị không in đậm tên tiêu đề các khoản, điểm.

- Tại các bước của quy trình giới thiệu nhân sự, đề nghị xác định bước nào là lần 1.

- Tại nội dung quy định về nguyên tắc lựa chọn trình bày “Trường hợp có 02 người có số phiếu đồng ý giới thiệu ngang nhau (đạt tỷ lệ 50%), thì lựa chọn nhân sự do người đứng đầu giới thiệu đề trình” quy định được hiểu áp dụng cho Phó chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, như vậy trường hợp Chủ tịch thì như thế nào, đề nghị cơ quan soạn thảo giải trình rõ hơn.

k) Tại Điều 11

- Đề nghị không in đậm tên các khoản.

- Khoản 5: Đề nghị bố cục trình bày thành các điểm a), b)..; đồng thời quy định rõ hồ sơ được lập bao nhiêu bộ.

- Về xin chủ trương: Đề nghị xem lại vì được hiểu tại đơn vị thì phù hợp thực hiện cho cấp phó, riêng cấp trưởng thì chưa được nhắc đến, đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát lại và quy định rõ hơn.

l) Tại điểm a khoản 1 Điều 15: Nội dung quy định viện dẫn thực hiện theo điểm a khoản 1 Điều 8 và điểm a khoản 1 Điều 9, đề nghị xem lại vì nội dung viện dẫn chưa chính xác.

m) Tại Điều 16

Theo tên tiêu đề của điều là thôi giữ chức vụ và tại khoản 1 dự thảo quy định rõ “Cán bộ đang giữ chức vụ lãnh đạo quản lý có thể xin thôi giữ chức vụ lãnh đạo quản lý trong trường hợp được pháp luật quy định” tiếp theo đó tại khoản 2 dự thảo sử dụng các cụm từ “cán bộ, công chức, viên chức”. Tuy nhiên, qua rà soát các quy định tại Luật Cán bộ, công chức năm 2008, Luật Viên chức năm 2010 thì trường hợp xin thôi giữ chức vụ áp dụng với viên chức, do đó cơ quan soạn thảo rà soát lại để quy định cho phù hợp.

n) Đề nghị xem lại vì dự thảo không quy định nội dung về thôi làm nhiệm vụ theo như tên dự thảo thể hiện.



o) Tên của Chương V: Theo tên Quy định và phạm vi điều chỉnh thì không bao gồm trường hợp biệt phái, đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát và quy định cho thống nhất trong toàn bộ dự thảo.

p) Tại Điều 24 – Luân chuyển cán bộ, công chức

Dự thảo quy định thực hiện theo quy định của Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Tuy nhiên, đối với trường hợp luân chuyển công chức thì qua rà soát Sở Tư pháp nhận thấy được quy định tại Điều 52 Luật cán bộ, công chức năm 2008 và được hướng dẫn tại Điều 36 Nghị định số 24/2010/NĐ-CP ngày 15/3/2010 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức. Do đó, để đầy đủ hơn đề nghị bổ sung thực hiện theo Luật cán bộ, công chức.

q) Tại Điều 25: Đề nghị rà lại nội dung quy định về biệt phái như ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp.

r) Đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát và điều chỉnh lại một số lỗi chính tả.

s) Về trách nhiệm hướng dẫn của Sở Nội vụ quy định tại khoản 2 Điều 26: Sở Tư pháp đề nghị lưu ý đối với các quy định đã giao trách nhiệm cho cơ quan, đơn vị, địa phương theo đó thủ trưởng các sở, ban, ngành và Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện cụ thể hóa thì các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm thực hiện đúng theo quy định pháp luật.

Trường hợp có phát sinh khó khăn, vướng mắc thì tùy trường hợp cụ thể Sở Nội vụ có văn bản hướng dẫn hoặc tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh có văn bản hướng dẫn chung, nội dung văn bản hướng dẫn phải dựa trên các quy định đã được Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành và không đặt ra nội dung có chứa quy phạm pháp luật.

### **3.3. Đối với dự thảo Tờ trình**

a) Tại mục I – Sự cần thiết ban hành văn bản: Đề nghị cơ quan soạn thảo bổ sung nội dung đánh giá kết quả thực hiện Quyết định số 16/2017/QĐ-UBND, làm rõ các khó khăn, vướng mắc trong quá trình áp dụng, làm cơ sở nhấn mạnh cần tham mưu quy định mới để thay thế.

Bên cạnh đó, qua rà soát Sở Tư pháp nhận thấy dự thảo được xây dựng không được văn bản pháp luật trung ương giao trách nhiệm Ủy ban nhân dân tỉnh quy định, do đó cơ quan soạn thảo cần bám sát vào trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 12, khoản 3 Điều 28 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật để phân tích thêm, đồng thời kết hợp kết quả đánh giá Quyết định số 16/2017/QĐ-UBND thì địa phương cần phải ban hành quy định để quản lý.

b) Tại mục III – Quá trình xây dựng dự thảo văn bản

Đề nghị bổ sung các văn bản sau đây:

- Văn bản chấp thuận đề nghị xây dựng Quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh;

- Văn bản của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh về kết quả lấy ý kiến trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh.



- Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp.

c) Tại mục V: Đề nghị trình bày theo đúng mẫu số 03 phụ lục V kèm theo Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, cụ thể:

- Bổ sung đoạn “Sở Nội vụ xin kính trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.” ngay sau đoạn “trên địa bàn tỉnh Đồng Nai”.

- Trình bày xuống dòng và in nghiêng phần gửi kèm hồ sơ.

### III. Kết luận

Trên cơ sở ý kiến thẩm định từng nội dung trên, Sở Tư pháp có ý kiến kết luận như sau:

1. Dự thảo Quyết định ban hành Quy định về quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, thôi giữ chức vụ, thôi làm nhiệm vụ, từ chức, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, giới thiệu cán bộ, công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý ở các cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh đảm bảo theo quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật, đủ điều kiện trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành.

2. Đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu, chỉnh lý hoàn thiện dự thảo theo ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp. Đối với các ý kiến không tiếp thu phải được giải trình rõ lý do, hoàn thiện dự thảo văn bản trước khi trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành.

Trên đây là Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp đối với dự thảo Quyết định ban hành Quy định về quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, thôi giữ chức vụ, thôi làm nhiệm vụ, từ chức, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, giới thiệu cán bộ, công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý ở các cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh, đề nghị Sở Nội vụ nghiên cứu, chỉnh lý dự thảo./.

#### Nơi nhận:

- Như trên;
  - Giám đốc Sở; các PGĐ Sở;
  - TTTĐT Sở;
  - Lưu: VT, XDPBPL.
- (Anh Đào – TĐ2020)

KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC



Lê Triết Như Vũ